TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Hội nhập giáo dục: Cần giải pháp quản trị và chính sách mạnh mẽ

14:54 07/09/2025

Tiếp nối phân tích ở bài trước về tầm nhìn chiến lược và tinh thần hội nhập toàn diện của Nghị quyết 71-NQ/TW, GS.TSKH. Dương Quý Sỹ – Chủ tịch Hội đồng Trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng, Ủy viên Hội đồng Quốc gia Giáo dục & Phát triển nhân lực chia sẻ về yêu cầu cải cách thể chế, cơ chế thực thi và giải pháp xây dựng nguồn nhân lực y tế chất lượng cao trong kỷ nguyên toàn cầu hóa.



Trường Đại học Khoa học ứng dụng Berlin (EHB, CHLB Đức) sẽ cử giáo sư sang giảng dạy và tổ chức các lớp học chuyên đề tại Việt Nam từ đầu năm 2027

Hội nhập phải đi vào thực chất, tránh hình thức

GS Dương Quý Sỹ mở đầu thẳng thắn: "Vấn đề quan trọng nhất trong hội nhập quốc tế về giáo dục và đào tạo là cần phải cải thiện thể chế và có cơ chế thực thi theo quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết 71-NQ/TW".

Ông nhấn mạnh, Nghị quyết 71 là một phần trong hệ thống chính sách đồng bộ: Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học – công nghệ và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế, cùng với Nghị quyết 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và Kết luận 91-KL/TW về yêu cầu tiếp tục đổi mới trong giai đoạn mới.

Theo GS, thể chế hóa Nghị quyết là khâu quyết định. Luật Giáo dục, Luật Giáo dục nghề nghiệp, Luật Giáo dục đại học cần được sửa đổi để bảo đảm trao cho các cơ sở giáo dục quyền tự chủ đầy đủ, bao gồm tài chính, tuyển dụng, bổ nhiệm, hợp tác quốc tế, thay vì chỉ dừng ở mức tự chủ chi tiêu. Cùng với đó là nghị định, thông tư quy định rõ cơ chế hợp tác và đầu tư nước ngoài, chính sách học bổng, quy định xuất nhập cảnh – cư trú cho giảng viên quốc tế.

"Đặc biệt, để đạt mục tiêu đến năm 2045 Việt Nam có hệ thống giáo dục quốc dân hiện đại, đứng vào nhóm 20 quốc gia hàng đầu, ít nhất 5 cơ sở giáo dục đại học lọt top 100, cần có cơ chế thu hút chuyên gia, học giả, nhân tài trong và ngoài nước, nhất là những người đã học tập, nghiên cứu ở các nước tiên tiến quay về phục vụ đất nước".

GS cho rằng một nghị quyết riêng của Trung ương về thu hút nhân tài sẽ tạo sự thống nhất xã hội và hành lang pháp lý rõ ràng, để trí thức Việt kiều an tâm trở về, đóng góp cho sự phát triển.

Hội nhập quốc tế tại chỗ – cách nhanh nhất nâng chuẩn

Theo GS Dương Quý Sỹ, hội nhập quốc tế không chỉ là gửi sinh viên và giảng viên ra nước ngoài, mà quan trọng hơn là "hội nhập tại chỗ": mời chuyên gia, nhà khoa học quốc tế đến Việt Nam giảng dạy và nghiên cứu..



GS.TSKH. Dương Quý Sỹ phát biểu về đào tạo nhân lực chất lượng cao tại phiên họp Hội đồng Quốc gia Giáo dục & Phát triển nhân lực

Để làm được điều đó, GS Dương Quý Sỹ góp ý, cần một gói chính sách cạnh tranh: hợp tác trao đổi giảng viên, nghiên cứu viên, hợp đồng minh bạch, đãi ngộ hấp dẫn, công nhận học vị quốc tế, và cho phép giảng viên đồng cơ hữu giữa các trường Việt Nam và nước ngoài. Quan trọng nhất là phải tạo điều kiện làm việc an toàn, đa dạng văn hóa, có chính sách ưu đãi về lưu trú, cơ hội tiếp cận quỹ nghiên cứu, cơ sở vật chất hiện đại, và cơ chế tôn vinh, khen thưởng rõ ràng cho nhà giáo, nhà khoa học, nhà quản lý giáo dục là người nước ngoài".

Hội nhập tại chỗ, theo ông, vừa tiết kiệm thời gian, chi phí, vừa giúp các trường đại học Việt Nam trở thành điểm đến học thuật của khu vực, góp phần giữ chân người học trong nước và thu hút sinh viên quốc tế.

Đào tạo công dân toàn cầu, giữ bản lĩnh Việt Nam

Nghị quyết 71 đặt mục tiêu rõ ràng: nhân lực chất lượng cao phải trở thành động lực cạnh tranh cốt lõi. Vì vậy, các trường đại học cần đổi mới toàn diện chương trình đào tạo theo chuẩn năng lực quốc tế, không chỉ ở bậc đại học mà cả hệ thống giáo dục quốc dân.

"Việc bảo đảm liên thông 8 bậc trong hệ thống giáo dục quốc dân là điều kiện tiên quyết, giúp người học có lộ trình học tập suốt đời, đồng thời bảo đảm bằng cấp Việt Nam được công nhận quốc tế", GS Dương Quý Sỹ nói.

GS phân tích, hội nhập quốc tế đòi hỏi các trường phải mở rộng giảng dạy song ngữ, thiết kế chương trình liên kết, chuyển giao giáo trình từ các đại học hàng đầu thế giới, và phát triển các chương trình cấp bằng đôi để thu hút sinh viên trong và ngoài nước.

Ông nhấn mạnh, chuyển đổi số và mô hình trường học thông minh không chỉ là áp dụng hệ thống quản trị số, lớp học ảo hay học liệu trực tuyến, mà quan trọng hơn là tạo môi trường để sinh viên tiếp cận tri thức hiện đại mọi lúc, mọi nơi. "Nhà giáo phải là chủ thể trung tâm của mọi đổi mới; việc nâng cao chuẩn năng lực đội ngũ giảng viên sẽ quyết định chất lượng đào tạo và vị thế giáo dục Việt Nam trong khu vực và trên thế giới".

Đây chính là điều kiện để sinh viên Việt Nam trở thành công dân toàn cầu, nhưng vẫn giữ được bản lĩnh, bản sắc văn hóa Việt Nam.

Hội nhập trong y học và khoa học sức khỏe

GS Dương Quý Sỹ coi đào tạo nhân lực y tế là thước đo hội nhập. Ông nhắc lại, từ thời Bác Hồ, Việt Nam đã gửi những lớp bác sĩ đầu tiên sang Liên Xô và Đông Âu, đặt nền móng cho y tế hiện nay.

"Nghị quyết 71 mở ra cơ hội chuẩn hóa toàn diện đào tạo y khoa, từ chương trình, chuẩn đầu ra, đến quy trình đánh giá năng lực hành nghề, nhằm tiệm cận các chuẩn quốc tế như WFME, ECFMG", GS nói. Điều này không chỉ giúp nâng cao chất lượng đào tạo mà còn mở đường để bằng cấp bác sĩ Việt Nam được công nhận rộng rãi.

Ông đề xuất xây dựng mô hình bác sĩ nội trú hiện đại, bảo đảm gắn đào tạo với thực hành bệnh viện và nghiên cứu lâm sàng, có cơ chế đãi ngộ xứng đáng về học bổng, phụ cấp, môi trường nghiên cứu. Đồng thời, cần đầu tư mạnh mẽ cho cơ sở vật chất, phòng thí nghiệm mô phỏng, bệnh viện thực hành, để sinh viên y khoa có môi trường học tập tiệm cận chuẩn quốc tế ngay trong nước.

Ngoài ra, cơ chế hỗ trợ đào tạo liên tục (CME) phải được thực thi nghiêm túc, giúp đội ngũ bác sĩ luôn cập nhật tiến bộ y học, không ngừng nâng cao tay nghề. Đội ngũ giảng viên y khoa cũng cần được chuẩn hóa về trình độ, mở rộng hợp tác đào tạo tiến sĩ với các trường y quốc tế, tham gia mạng lưới nghiên cứu y học toàn cầu.

Giá trị cốt lõi của giáo dục Việt Nam trong hội nhập

GS Dương Quý Sỹ khẳng định, để hội nhập thành công, giáo dục Việt Nam phải dựa trên ba giá trị: "Khai phóng – Nhân bản – Phụng sự."

Ông phân tích: "khai phóng" là giải phóng năng lực sáng tạo của người học; "nhân bản" là đặt con người làm trung tâm, phát triển toàn diện trí – đức – thể – mỹ; "phụng sự" là cống hiến cho quốc gia, và rộng hơn là đóng góp tri thức, giá trị Việt Nam cho nhân loại.

Đây không chỉ là mục tiêu chiến lược mà còn là kim chỉ nam giúp giáo dục Việt Nam hội nhập mà không mất bản sắc, tự tin bước ra thế giới.

Nhìn về tương lai, GS Dương Quý Sỹ cho rằng giai đoạn 2025–2030 là giai đoạn quyết định để đại học Việt Nam bứt phá. Ông kỳ vọng sẽ hình thành các trung tâm nghiên cứu, đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trong trường đại học; tăng cường công bố quốc tế, số lượng bằng sáng chế, giải thưởng khoa học.

Ông cũng nêu rõ thách thức: sự chênh lệch về chất lượng, quản trị giữa các trường, hạ tầng chưa đồng đều. "Kỳ vọng lớn nhất là hệ thống GDĐH vừa đồng bộ, vừa đạt chuẩn quốc tế, thu hút sinh viên và giảng viên quốc tế, hình thành

mạng lưới đại học quốc tế tại Việt Nam".

Theo GS, đây là thời điểm vàng để tận dụng cơ hội từ Nghị quyết 71, nếu không sẽ bỏ lỡ nhịp phát triển và tụt hậu trong cạnh tranh nhân lực toàn cầu.

Khép lại cuộc trò chuyện, GS Dương Quý Sỹ nhấn mạnh tinh thần Nghị quyết 71 như "ngọn đèn soi đường" cho giáo dục Việt Nam: "Hội nhập quốc tế trong giáo dục không chỉ là tiếp thu mà còn là khẳng định bản lĩnh, bản sắc và đóng góp của Việt Nam cho tri thức nhân loại".

Ông tin rằng, với quyết tâm chính trị và sự đồng lòng của toàn xã hội, giáo dục Việt Nam sẽ bước ra thế giới một cách tự tin, góp phần đưa đất nước trở thành quốc gia phát triển, thu nhập cao vào năm 2045.

Theo Chinhphu.vn